

Số: ~~47~~.../PA-CDNTTB-ĐT

Hòa Bình, ngày ~~10~~... tháng ~~01~~ năm 2025

PHƯƠNG ÁN
Tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy
và cao đẳng liên thông năm 2025

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 3476/QĐ-BVHTTDL ngày 19 tháng 09 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc; Quyết định số 470/QĐ-BVHTTDL ngày 07 tháng 03 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sắp xếp, tổ chức lại các phòng, khoa, tổ chức trực thuộc và sửa đổi quy định về cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc; Quyết định 433/QĐ-BVHTTDL ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sắp xếp, tổ chức lại các phòng, khoa trực thuộc và sửa đổi quy định về cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc;

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc xây dựng Phương án tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy và cao đẳng liên thông năm 2025 với các nội dung sau:

I. Thông tin chung về nhà trường

1. Các thông tin chung

1.1. Tên trường: Trường Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật Tây Bắc

- Tiếng Việt: Trường Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật Tây Bắc

- Tiếng Anh: Tay Bac College of Culture and Arts

1.2. Cơ quan chủ quản: Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch

1.3. Địa chỉ trường: Phường Thịnh Lang - TP Hòa Bình - Tỉnh Hòa Bình

- Điện thoại: 02183.892.026

- Số fax: 02183.892.509

- Website: www.vhnttaybac.edu.vn

1.4. Năm nhà Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo nâng cấp thành trường cao đẳng: Ngày 25 tháng 07 năm 2005 theo Quyết định số 3959/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Về công tác đào tạo

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng đào tạo, bồi dưỡng nguồn lực văn hóa nghệ thuật có trình độ cao đẳng và trình độ thấp hơn; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển sự nghiệp văn hóa nghệ thuật của khu vực Tây Bắc.

Chương trình đào tạo các ngành học trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy và cao đẳng liên thông của Nhà trường được xây dựng theo hướng dẫn Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng. Ít nhất 03 năm 01 lần, Nhà trường tổ chức đánh giá lại chương trình đào tạo đã ban hành để cập nhật, điều chỉnh, bổ sung những thay đổi của Nhà nước trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp; văn hóa văn nghệ; những tiến bộ mới của khoa học công nghệ... để phù hợp với nhu cầu của xã hội. Mỗi chương trình có các môn học theo quy định (*Môn học chung; Kiến thức cơ sở ngành và kiến thức ngành...*). Nội dung chương trình đào tạo đều có mục tiêu đào tạo đáp ứng được yêu cầu về kiến thức (đảm bảo tỷ lệ lý thuyết và thực hành), kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp theo quy định. Chương trình chi tiết các môn học đã quy định chi tiết giờ lý thuyết, thực hành, thảo luận và nguồn tài liệu tham khảo cho từng bài học. Việc đánh giá kiểm tra của học sinh sinh viên được thực hiện thông qua chấm các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ, thi kết thúc môn học ... Có hướng dẫn sử dụng các phương pháp dạy học để kết hợp trang bị kiến thức lý thuyết với thực hành chuyên môn và các phương pháp dạy học.

*** Các ngành đào tạo của Nhà trường**

Nhà trường được Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 178/2017/GCNĐKHĐ-TCDN ngày 26 tháng 06 năm 2017, 178a/2017/GCNĐKHĐ-TCDN ngày 02 tháng 01 năm 2020, 178b/2017/GCNĐKHĐ-TCDN ngày 09 tháng 09 năm 2020 cho 15 ngành đào tạo (07 trình độ cao đẳng và 08 trình độ trung cấp).

Stt	Mã ngành	Tên ngành học	Chuyên ngành đào tạo	Tên tiếng Anh	Trình độ
1	6210103	Hội họa	Hội họa	Painting	Cao đẳng
2	6210213	Diễn viên Múa	Diễn viên Múa	Dancer	Cao đẳng
3	6210214	Biên đạo Múa	Biên đạo Múa	Choreographer	Cao đẳng
4	6210225	Thanh nhạc	Thanh nhạc	Vocal training	Cao đẳng
5	6210217	Biểu diễn nhạc cụ phương Tây	Ghi ta Trống	Western instruments performer	Cao đẳng
6	6210216	Biểu diễn nhạc cụ Truyền thống	Đàn Bầu Sáo Đàn tranh Đàn tam thập lục	Traditional instruments performer	Cao đẳng
7	6340436	Quản lý văn hóa	Quản lý văn hóa	Cultural management	Cao đẳng
8	5210103	Hội họa	Hội họa	Painting	Trung cấp
9	5210207	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc	Performing arts of traditional dance	Trung cấp
10	5210216	Biểu diễn nhạc cụ Truyền thống	Đàn Bầu Sáo Đàn tranh Đàn tam thập lục	Traditional instruments performer	Trung cấp
11	5210217	Biểu diễn nhạc cụ phương Tây	Ghi ta Trống	Western instruments performer	Trung cấp
12	5210224	Organ	Organ	Organ	Trung cấp
13	5210225	Thanh nhạc	Thanh nhạc	Vocal training	Trung cấp
14	5210221	Piano	Piano	Piano	Trung cấp
15	5210223	Violon	Violon	Violon	Trung cấp

3. Mục tiêu phát triển

3.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Tây Bắc theo hướng nghiên cứu và thực hành ứng dụng trong các lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật. Nhà trường có cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của khu vực Tây Bắc và đất nước. Nhà trường trở

thành cơ sở đào tạo văn hoá, nghệ thuật có uy tín trong nước và khu vực, chủ động hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Tuyển sinh các ngành học trình độ trung cấp và cao đẳng theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nguồn lực văn hóa nghệ thuật có trình độ cao đẳng và trình độ thấp hơn; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển sự nghiệp văn hóa nghệ thuật của khu vực Tây Bắc.

3.3. Sứ mệnh và tầm nhìn

* **Sứ mệnh:** Trường Cao đẳng Văn hoá nghệ thuật Tây Bắc đóng góp vào sự phát triển của khu vực Tây Bắc và đất nước thông qua việc đào tạo nguồn nhân lực văn hoá nghệ thuật chất lượng cao; nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ; bảo lưu và phát triển những giá trị văn hoá của các dân tộc trong khu vực, đáp ứng yêu cầu của xã hội, đạt chuẩn quốc gia và quốc tế.

* **Tầm nhìn:** Trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu có uy tín trong nước và khu vực, hướng tới hội nhập quốc tế về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trên các lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật. Phát triển theo hướng nghiên cứu, sưu tầm, bảo lưu và phát huy các giá trị văn hoá của các dân tộc khu vực Tây Bắc; kết hợp đào tạo với giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, góp phần xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

4. Chính sách chất lượng

Nhà trường không ngừng cải tiến để nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở đổi mới chương trình, nội dung giáo dục, phương pháp dạy học và tạo điều kiện tốt nhất cho người học. Đồng thời, nâng cao hiệu quả của hệ thống đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục.

5. Mục tiêu công bố chuẩn đầu ra

Từ năm 2020, Nhà trường thực hiện chỉnh sửa, bổ sung nội dung chương trình đào tạo các ngành học trình độ trung cấp và cao đẳng đảm bảo được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp theo quy định tại Thông tư 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Thông tư số 04/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 06 năm 2023 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành; Thông tư 40/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018, quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực nghệ thuật, mỹ thuật và Ngôn ngữ. Thông tư 19/2019/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 12 năm 2019, quy định khối lượng kiến thức tối

thiếu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực nghệ thuật, báo chí và thông tin. Thông tư 25/2020/TT-BLĐTĐBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020, quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo. Sau khi tốt nghiệp học sinh, sinh viên có kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành, kỹ năng nhận thức và giải quyết vấn đề có thể đảm nhận các công việc sau khi tốt nghiệp, bao gồm:

- Có kiến thức thực tế và lý thuyết rộng trong phạm vi của ngành, nghề đào tạo.
- Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn.
- Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.
- Có kiến thức thực tế về quản lý, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện trong phạm vi của ngành, nghề đào tạo.
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 1/6 hoặc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.
- Có năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm.

Với mục tiêu công khai với xã hội về năng lực đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng của trường đề: Người học, phụ huynh, nhà tuyển dụng biết và giám sát; Thực hiện những cam kết của nhà trường với xã hội về chất lượng đào tạo để cán bộ quản lý, giảng viên và người học nỗ lực vươn lên trong giảng dạy và học tập; Đổi mới công tác quản lý đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá và đổi mới phương pháp học tập; đồng thời, xác định rõ nghĩa vụ và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên trong các hoạt động giảng dạy, phục vụ giảng dạy và quản lý nhằm giúp người học vươn lên trong học tập và tự học để đạt chuẩn đầu ra.

Tạo cơ hội tăng cường hợp tác, gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo và sử dụng nhân lực cho xã hội, đáp ứng yêu cầu của các nhà sử dụng lao động.

6. Các ngành đào tạo

Năm học 2024-2025, Nhà trường đang thực hiện đào tạo các ngành học sau:

Stt	Ngành đào tạo	Cao đẳng	Trung cấp
1	Diễn viên múa	x	
2	Thanh nhạc	x	
3	Biểu diễn nhạc cụ phương Tây	x	

Stt	Ngành đào tạo	Cao đẳng	Trung cấp
4	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	x	
5	Hội họa		x
6	Thanh nhạc		x
7	Biểu diễn nhạc cụ phương Tây		x
8	Organ		x
9	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống		x
10	Nghệ thuật Biểu diễn múa dân gian dân tộc		x
11	Piano		x

II. Phương án tuyển sinh năm 2025

1. Phương thức tuyển sinh

a) Thi tuyển các môn năng khiếu, bao gồm các ngành học trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy và cao đẳng liên thông.

b). Xét tuyển: Ngành cao đẳng Quản lý Văn hóa (*Điểm xét tuyển là điểm trung bình chung môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý lớp 10, 11 và 12*).

* **Đối với tuyển sinh lưu động:** Nhà trường tổ chức các đoàn tuyển sinh lưu động thực hiện công tác tuyển sinh tại trường THCS, THPT, phòng Văn hóa thông tin hoặc Trung tâm Văn hóa các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái... và các huyện miền núi của tỉnh Thanh Hóa; Nghệ An, Hà Tĩnh ...

2. Thời gian tuyển sinh

2.1. Tuyển sinh tại trường

- Thời gian thí sinh đến tập trung làm thủ tục dự thi: 8h ngày 09 tháng 07 năm 2025.

- Thời gian thi tuyển: Ngày 10 và 11 tháng 07 năm 2025.

- Địa điểm: Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc, phường Thịnh Lang - Thành phố Hòa Bình - tỉnh Hòa Bình.

2.2. Tuyển sinh lưu động

- Thời gian tuyển sinh lưu động thực hiện từ ngày 03 tháng 03 năm 2024 đến ngày 26 tháng 08 năm 2025.

3. Đối tượng tuyển sinh

a). Đối với trình độ trung cấp

* Thời gian đào tạo 03 năm hoặc 04 năm:

- Thí sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (*viết tắt là THCS*) và tương đương trở lên.

b). Đối với trình độ cao đẳng

* Thời gian đào tạo 3 năm:

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

c). Đối với trình độ cao đẳng liên thông

* Thời gian đào tạo 1.5 năm:

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp cùng ngành và có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.
- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

4. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

Chính sách ưu tiên được thực hiện theo phụ lục ban hành kèm theo Quy chế tuyển sinh của trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc.

5. Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2025

5.1. Trình độ trung cấp và cao đẳng chính quy

Stt	Ngành, nghề đào tạo	Mã ngành nghề	Trình độ		Chỉ tiêu theo đăng ký hoạt động (người)	Tự xác định chỉ tiêu (người)
			Cao đẳng	Trung cấp		
1	Organ	5210224		x	25	20
2	Biểu diễn nhạc cụ Phương tây	5210217		x	15	10
3	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	5210216		x	15	10
4	Thanh nhạc	5210225		x	25	20
5	Nghệ thuật Biểu diễn Múa DGDT	5210207		x	35	25
6	Hội họa	5210103		x	15	15
7	Biểu diễn nhạc cụ Phương tây	6210217	x		25	08
8	Biểu diễn nhạc cụ Truyền thống	6210216	x		25	02
9	Thanh nhạc	6210215	x		30	08
10	Biên đạo múa	6210214	x		10	05
11	Diễn viên múa	6210213	x		15	05

12	Hội họa	6210103	x		15	10
13	Quản lý văn hóa	6340436	x		30	10
	Tổng cộng:				280	150

Chỉ tiêu đăng ký theo hoạt động: **280**

Chỉ tiêu tự xác định: **150**

5.2. Cao đẳng liên thông

- Quy mô tuyển sinh đào tạo liên thông năm 2025 đối với ngành: Thanh nhạc; Hội họa; Diễn viên Múa; Biểu diễn Nhạc cụ Phương tây và Biểu diễn Nhạc cụ Truyền thống nằm trong quy mô tuyển sinh được quy định tại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp cho trường.

6. Các môn thi

6.1. Trình độ trung cấp

a) Ngành Organ

Mã ngành 5210224

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn).

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

b) Ngành Biểu diễn nhạc cụ Phương Tây (Ghi ta, Trống...).

Mã ngành 5210217

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn).

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

c) Ngành Biểu diễn nhạc cụ Truyền thống (đàn Tam thập lục, đàn Bầu, đàn Tranh, Sáo, đàn Nguyệt, Tỳ Bà...).

Mã ngành 5210216

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn).

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

d) Ngành Thanh nhạc (Hát)

Mã ngành 5210225

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Thanh nhạc (Biểu diễn 01 bài hát tự chọn)

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

e) Ngành Nghệ thuật Biểu diễn Múa dân gian dân tộc

Mã ngành 5210207

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu múa (2 đến 3 phút).
- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Năng khiếu cảm thụ âm nhạc (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

g) Ngành Hội họa

Mã ngành 5210103

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Hình hoạ
- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Trang trí

6.2. Trình độ cao đẳng.

a) Ngành Thanh nhạc (Hát)

Mã ngành 6210225

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Thanh nhạc (Biểu diễn 01 bài hát tự chọn)
- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

b) Ngành Hội họa

Mã ngành 6210103

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Hình hoạ
- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Trang trí

c) Ngành Diễn viên múa

Mã ngành 6210213

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu múa hoặc Biểu diễn một tiểu phẩm (2 đến 3 phút). Lưu ý: Thí sinh phải chuẩn bị phần âm nhạc.
- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Năng khiếu cảm thụ âm nhạc (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

d) Ngành Biên đạo múa

Mã ngành 6210214

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Năng khiếu Biên đạo Múa
- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Năng khiếu cảm thụ âm nhạc

e) Ngành Biểu diễn nhạc cụ Phương tây (Ghi ta; Trống; Đàn phím điện tử)

Mã ngành 6210217

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn).
- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

g) Ngành Biểu diễn nhạc cụ Truyền thống (đàn Tam thập lục, đàn Bầu, đàn Tranh, Sáo, đàn Nguyệt, Tỳ Bà...).

Mã ngành 6210216

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn).
- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

h) Ngành Quản lý Văn hóa (Xét tuyển)

Mã ngành 6340436

+ Điểm xét tuyển là điểm trung bình chung các môn Ngữ văn, Lịch sử,

Địa lý lớp 10, 11 và 12.

6.3. Cao đẳng liên thông

a) Ngành Thanh nhạc (Hát)

Mã ngành 6210225

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Thanh nhạc (Biểu diễn 01 bài hát tự chọn, có thể 01 bài nước ngoài hoặc 01 bài Việt Nam phù hợp độ tuổi).

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

b) Ngành Hội họa

Mã ngành 6210103

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Hình họa (Một bài hình họa chất liệu chì vẽ tượng chân dung hoặc tượng toàn thân trên $\frac{1}{2}$ khổ giấy Ao).

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Trang trí (Một bài trang trí chất liệu bột màu).

c) Ngành Diễn viên múa

Mã ngành 6210213

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra Biểu diễn một tiểu phẩm Múa (2 đến 3 phút). Lưu ý: Thí sinh phải chuẩn bị phần âm nhạc.

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Năng khiếu cảm thụ âm nhạc (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

d) Ngành Biểu diễn nhạc cụ Phương tây (Ghi ta; Trống; Đàn phím điện tử)

Mã ngành 6210217

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn).

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

e) Ngành Biểu diễn nhạc cụ Truyền thống (Đàn bầu; Đàn tranh; Tam thập lục; Sáo trúc)

Mã ngành 6210216

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn).

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm - tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo tại chỗ).

6.4. Nội dung thực hiện kiểm tra năng khiếu đối với thí sinh tham gia kỳ thi tuyển sinh lưu động và tuyển sinh trực tuyến đối với thí sinh gặp khó khăn không đến được địa điểm tuyển sinh, bao gồm:

6.4.1. Nhóm ngành âm nhạc trình độ trung cấp và cao đẳng

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu chuyên ngành hoặc biểu diễn nhạc cụ (bài tự chọn). Thí sinh quay trực tiếp khi thể hiện bài thi (bài kỹ thuật hoặc tiểu phẩm...). Quay cận cảnh bàn tay, ngón tay, sự chuyển động của các ngón tay và cổ tay...

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo).

Lưu ý: Trước khi trình bày bài thi, thí sinh giới thiệu họ và tên, tuổi và tác phẩm hoặc tiểu phẩm dự thi.

6.4.2. Ngành thanh nhạc trình độ trung cấp và cao đẳng

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Thanh nhạc (biểu diễn 01 bài hát tự chọn) cùng với nhạc beat hoặc hát không nhạc đệm. Yêu cầu quay toàn bộ cả người, quay rõ nét trực diện khuôn mặt.

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Thảm âm tiết tấu (Thí sinh thực hiện theo sự hướng dẫn của giám khảo).

Lưu ý: Trước khi trình bày bài thi, thí sinh giới thiệu họ và tên, tuổi và tác phẩm hoặc tiểu phẩm dự thi.

6.4.3 Ngành Hội họa trình độ trung cấp và cao đẳng

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Hình họa (Thí sinh trả lời vấn đáp các câu hỏi về Hình họa trong đề thi).

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Trang trí (Thí sinh trả lời vấn đáp các câu hỏi về Trang trí trong đề thi).

Lưu ý: Trước khi trình bày bài thi, thí sinh giới thiệu họ và tên, tuổi.

6.4.4. Nhóm ngành Múa trình độ trung cấp và cao đẳng

- Môn thi thứ nhất (điểm hệ số 2) Kiểm tra năng khiếu múa hoặc biểu diễn một tiểu phẩm (2 đến 3 phút). Thí sinh thực hiện các động tác thể hiện sự linh hoạt, mềm dẻo của cơ thể như xoay ngang (dọc), ép dẻo ở các tư thế, uốn lưng, nhảy bật cao....

- Môn thi thứ hai (điểm hệ số 1) Kiểm tra năng khiếu cảm thụ âm nhạc của thí sinh (thí sinh thực hiện theo hướng dẫn của giám khảo).

Lưu ý: Trước khi trình bày bài thi, thí sinh quay cận cảnh khi giới thiệu họ và tên, tuổi và tiểu phẩm dự thi.

6.4.5. Các bài thi của thí sinh phải đảm bảo có đầy đủ âm thanh và hình ảnh. Sau khi thực hiện xong bài thi, yêu cầu thí sinh và giám khảo không được chia sẻ các hình ảnh, âm thanh... về nội dung thi lên các trang mạng xã hội và các phương tiện truyền thông đại chúng khác.

6.4.6. Không tổ chức phúc khảo bài thi đối với các môn thi năng khiếu được thực hiện trong tuyển sinh lưu động và theo hình thức thi trực tuyến.

7. Hồ sơ đăng ký thi tuyển, xét tuyển và lệ phí dự thi

7.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

7.7.1. Phiếu đăng ký trình độ trung cấp và cao đẳng chính quy

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Theo mẫu của trường Cao đẳng VHNT Tây Bắc). Thí sinh có thể tải mẫu phiếu tại địa chỉ: <http://www.vhnttaybac.edu.vn> hoặc nhận trực tiếp tại Trường.

- Bản sao có chứng thực các loại giấy tờ cần thiết (nếu có).

* Ngành cao đẳng Quản lý Văn hóa ngoài các giấy tờ trên thí sinh phải nộp thêm bản sao học bạ THPT có công chứng.

7.7.2. Phiếu đăng ký dự tuyển trình độ cao đẳng liên thông

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Theo mẫu của trường Cao đẳng VHNT Tây Bắc). Thí sinh có thể tải mẫu phiếu tại địa chỉ: <http://www.vhnttaybac.edu.vn> hoặc nhận trực tiếp tại Trường.

- Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc cao đẳng cùng ngành học (Bản sao có công chứng).

- Bảng điểm trình độ trung cấp hoặc cao đẳng.

- Căn cước công dân (Bản sao).

- 02 ảnh 3x4cm có ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh của thí sinh ở mặt sau.

7.7.3. Các hình thức đăng ký dự tuyển

a) Đăng ký trực tiếp: Thí sinh nộp phiếu đăng ký dự tuyển tại Trường trung học cơ sở; Trung học phổ thông; Trung tâm giáo dục thường xuyên hoặc tại Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh hoặc trực tiếp tại trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc, phường Thịnh Lang - TP Hòa Bình - tỉnh Hòa Bình.

b) Đăng ký trực tuyến (online) trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội có địa chỉ tại: <http://tuyensinh.gdnn.gov.vn>.

- Đăng ký trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh của Nhà trường.

c) Đăng ký trực tuyến (online) qua Ứng dụng “Chọn nghề” được cài đặt trên các thiết bị di động (điện thoại thông minh, máy tính bảng).

7.2. Lệ phí thi tuyển

- Xét tuyển thẳng: 150.000đ/hồ sơ

- Thi tuyển: 300.000đ/hồ sơ

- Xét tuyển ngành Quản lý văn hóa: 30.000 đ/hồ sơ

8. Thời gian nộp phiếu đăng ký dự tuyển

- Từ ngày 03 tháng 03 năm 2025 đến 26 tháng 08 năm 2025. Thí sinh có thể nộp theo đường bưu điện (chuyển phát nhanh) hoặc nộp trực tiếp tại phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác Quốc tế trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc, phường Thịnh Lang - Thành phố Hòa Bình - Tỉnh Hòa Bình.

9. Xét tuyển thẳng, tính điểm thi và xác định điểm trúng tuyển

9.1. Xét tuyển thẳng

- Được thực hiện theo Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Hồ sơ xét tuyển thẳng gồm:

- + Phiếu đăng ký xét tuyển (có mẫu kèm theo).
- + Bằng tốt nghiệp THCS hoặc THPT (bản sao có công chứng).
- + Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương.
- + Bản sao công chứng kết quả giải thưởng.
- + Học bạ THCS hoặc THPT (bản sao có công chứng).
- + 02 ảnh cỡ 4x6cm (mặt sau có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh).
- + 02 phong bì ghi rõ địa chỉ người nhận, điện thoại liên hệ.

9.2. Tính điểm thi và xác định điểm trúng tuyển

9.2.1. Đối với trình độ cao đẳng chính quy và cao đẳng liên thông

Điểm thi = (Môn thi thứ 1 x 2) + Môn thi thứ 2

- M1: Điểm môn thi thứ 1 (Điểm hệ số 2)

- M2: Điểm môn thi thứ 2 (Điểm hệ số 1)

* Chuyên ngành Quản lý Văn hóa xét tuyển các môn: Ngữ văn, lịch sử, địa lý theo kết quả học bạ THPT (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý) của lớp 10,11,12.

Điểm xét tuyển = Môn thi thứ 1 + Môn thi thứ 2 + Môn thi thứ 3

- Môn thứ 1: Điểm trung bình cộng môn Ngữ văn 10,11,12

- Môn thứ 2: Điểm trung bình cộng môn Lịch sử 10,11,12.

- Môn thứ 3: Điểm trung bình cộng môn Địa lý 10,11,12.

Điểm trung bình chung môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý khi xét tuyển phải đạt từ 5.0 trở lên.

9.2.2. Đối với trình độ trung cấp

Điểm thi = (Môn thi thứ 1 x 2) + Môn thi thứ 2

- M1: Điểm môn thi thứ 1 (Điểm hệ số 2)

- M2: Điểm môn thi thứ 2 (Điểm hệ số 1)

2.3. Khung điểm ưu tiên trong tuyển sinh

- Khung điểm ưu tiên áp dụng cho khu vực 1 (KV1) là 0.75 điểm; khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) là 0.5 điểm; khu vực 2 (KV2) là 0.25; khu vực 3 (KV3) không được tính điểm ưu tiên.

- Mức điểm ưu tiên áp dụng cho nhóm đối tượng UT1 (gồm các đối tượng từ 01- đến 04) là 2.0 điểm và cho nhóm đối tượng UT2 (gồm các đối tượng 05 đến 07) là 1.0 điểm.

9.3. Xác định điểm trúng tuyển

- Tổng điểm của 02 môn thi đạt 16.0 điểm trở lên (Trong đó điểm môn thi thứ nhất được nhân hệ số 2).

- Đối với ngành Quản lý Văn hóa xét tuyển học bạ THPT (điểm trung bình chung môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý lớp 10, 11 và 12 phải đạt từ 5.0/môn học trở lên). Tổng điểm của 03 môn học xét tuyển là 15.0 điểm.

a) Căn cứ số lượng chỉ tiêu được xác định theo quy định, sau khi trừ số thí sinh được tuyển thẳng, cử tuyển (nếu có); căn cứ thống kê kết quả tuyển sinh; căn cứ quy định khung điểm ưu tiên (nếu có), Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh dự kiến một số phương án tuyển chọn để trình Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh xem xét, quyết định. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh có thể xây dựng tiêu chuẩn trúng tuyển chung của trường hoặc theo từng ngành, nghề đào tạo.

b) Khi số thí sinh trúng tuyển đến trường không đủ, trường có thể hạ tiêu chuẩn tuyển chọn hoặc tuyển bổ sung bằng các lần tuyển sinh tiếp theo cho đến khi đủ chỉ tiêu. Việc hạ tiêu chuẩn tuyển chọn và tuyển sinh các đợt tiếp theo do Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quy định trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng tuyển sinh và phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

c) Nếu số thí sinh đến trường nhập học đủ so với chỉ tiêu đã xác định ở ngay đợt tuyển sinh tiếp theo, trường không được nhận thêm hồ sơ đăng ký dự tuyển dù vẫn còn các đợt tuyển sinh như đã thông báo trước đó và phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Tiêu chuẩn tuyển chọn ở tất cả các đợt tuyển sinh của trường không nhất thiết phải bằng nhau và do Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng tuyển sinh.

d) Đối với những ngành, nghề không tuyển đủ chỉ tiêu, sau khi đã xác định tiêu chuẩn tuyển chọn ở mức cho phép theo yêu cầu đào tạo của trường mà vẫn còn thiếu số lượng, trường được phép lấy thí sinh dự tuyển vào trường mình nhưng không trúng tuyển vào những ngành, nghề khác, đồng thời đạt yêu cầu và tiêu chuẩn tuyển chọn theo quy định của ngành, nghề còn thiếu số lượng và tự nguyện vào học ngành, nghề đó. Nếu số người đạt đủ tiêu chuẩn tuyển chọn lớn hơn chỉ tiêu thì lấy theo tiêu chuẩn tuyển chọn từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng theo một quy trình công khai.

đ) Căn cứ các phương án xác định tiêu chuẩn tuyển chọn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh đề xuất, trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng tuyển sinh, Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định, chịu trách

nhiệm và ký duyệt điều kiện trúng tuyển. Tiêu chuẩn trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển phải công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

III. Điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh

1. Điều kiện về con người

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc có đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên đảm bảo yêu cầu về chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Đặc biệt đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao được đào tạo chính quy có kinh nghiệm trong giảng dạy. Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên của trường đáp ứng các yêu cầu về số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định. Trường đã ban hành và triển khai thực hiện tốt các văn bản quy định có liên quan đến công tác tuyển sinh theo quy trình và tiêu chí rõ ràng minh bạch, đảm bảo các nguyên tắc, quy định, quyền lợi cho cán bộ, giảng viên tham gia tổ chức thi và thí sinh tham dự kỳ thi theo quy định của Bộ.

2. Cơ sở vật chất

Điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo văn hóa, nghệ thuật là một yêu cầu rất quan trọng, các phòng học phải đảm bảo trang thiết bị, tùy theo đặc thù của từng chuyên ngành cụ thể. Kinh phí để thực hiện công tác đào tạo tương đối tốn kém do hình thức tổ chức lớp đa dạng: Lớp học chuyên ngành thực hiện theo hình thức một thầy một trò; lớp tập thể tùy theo điều kiện của từng môn học.

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc đã đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và NCKH trong những năm qua. Cơ sở vật chất của trường hiện nay đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ giảng dạy, học tập và NCKH, hỗ trợ tích cực các hoạt động văn hóa - nghệ thuật của học sinh sinh viên hàng năm. Hệ thống phòng học, phòng đa chức năng, thực hành thực tập, phòng làm việc được đầu tư trang thiết bị hiện đại, đúng yêu cầu, đảm bảo đáp ứng cho các hoạt động dạy học và NCKH, nâng cao chất lượng quản lý đào tạo. Có hệ thống trang thiết bị chuyên dụng như phòng nghe nhìn, thu âm, đáp ứng mọi nhu cầu về học tập và thực hành nghệ thuật của học sinh sinh viên. Nhà hát thực hành đủ diện tích có trang bị các thiết bị sân khấu, âm thanh ánh sáng hiện đại phục vụ chủ trương **“Học đi đôi với thực hành”**, nâng cao năng lực, kỹ năng nghề nghiệp cho người học.

Hàng năm, cơ sở vật chất của trường luôn được huy động tối ưu để phục vụ tốt các kỳ thi tuyển sinh, đảm bảo điều kiện cho giảng viên chấm thi và thí sinh dự thi. Đây cũng là yếu tố quyết định nhằm đảm bảo tính bảo mật, tính

công bằng, minh bạch trong công tác thi tuyển sinh của trường, được xã hội công nhận đánh giá.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ nội dung phương án thi tuyển, xét tuyển trình độ trung cấp và cao đẳng chính quy, trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Tây Bắc tổ chức triển khai thực hiện các quy trình chuẩn bị cho công tác tuyển sinh theo nguyên tắc đảm bảo phù hợp với quy định của Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng.

- Thông báo trên website, trên các phương tiện thông tin đại chúng phương án tuyển sinh của Trường. Thông tin tuyển sinh của Trường bao gồm: tên trường, ký hiệu trường, địa chỉ liên hệ, trình độ đào tạo, ngành đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh, phương án tuyển sinh, môn thi, thời gian thi, vùng tuyển và các thông tin khác liên quan khác.

- Trong thời gian tổ chức thi tuyển sinh theo kế hoạch của Trường, Hiệu trưởng chịu trách nhiệm thành lập Hội đồng tuyển sinh, thành phần Hội đồng tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh theo quy định của Quy chế tuyển sinh.

- Ban thư ký chịu trách nhiệm tổ chức nhận hồ sơ; nhập dữ liệu và rà soát thông tin đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch. Thực hiện các công việc theo quy định của Quy chế tuyển sinh trong thời gian tổ chức kỳ thi tuyển sinh.

- Các Ban đề thi, Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban cơ sở vật chất... thực hiện theo quy định của Quy chế tuyển sinh.

- Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho thí sinh đăng ký dự thi, không phát sinh tiêu cực, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, vật lực cho việc biên soạn đề thi, tổ chức thi, chấm thi... Đảm bảo đáp ứng yêu cầu của công tác tuyển sinh theo các văn bản, quy định của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhà trường.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện công tác tuyển sinh.

Nhà trường tăng cường bố trí nhân sự thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định về công tác xét tuyển, thi tuyển theo đúng Quy chế tuyển sinh và các văn bản Hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra, giám sát của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trước, trong và sau khi kết thúc tuyển sinh theo quy định chung của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Sự phối hợp và hỗ trợ của các ban, ngành địa phương trong các khâu công tác tuyển sinh.

Phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí các tỉnh để đăng, phổ biến rộng rãi các thông tin tuyển sinh của Trường. Kết hợp với công an phường Thịnh Lang, phòng PA03 Công an tỉnh Hòa Bình và các tổ chức Đoàn thể trong, ngoài Trường hỗ trợ đảm bảo an toàn, trật tự an ninh cho thí sinh dự thi và cán bộ, giảng viên trong kỳ thi tuyển sinh.

V. Cam kết của nhà trường

- Tổ chức tuyển sinh theo quy định của Quy chế tuyển sinh và dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi tối đa cho các thí sinh tham gia đăng ký thi tuyển và xét tuyển, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan.

- Công bố rộng rãi, công khai các thông tin về hoạt động tuyển sinh của Trường để xã hội, phụ huynh và thí sinh theo dõi, giám sát.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời. Kết thúc kỳ tuyển sinh năm 2025, Trường tiến hành tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm, báo cáo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.

- Xử lý nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật các hiện tượng tiêu cực, hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh.

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục đại học - Bộ GD và ĐT (để b/c);
- Vụ Đào tạo - Bộ VH, TT & DL (để b/c);
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (để b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình (để b/c);
- Sở Lao động TB & XH tỉnh Hòa Bình (để b/c);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Các phòng, khoa (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT (MQ. 08).


Q. HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Minh Cường

